

Số: 20 /2018/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 10 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *ng*

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN, TP. HCM);
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy và các Ban Đảng;
- VP. Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh; *h*
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT. TT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tuấn

QUY CHẾ

**Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2018/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trình tự, thủ tục tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu với quy mô cấp huyện, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

Điều 3. Mục đích bình chọn

Phát hiện và tôn vinh các sản phẩm có chất lượng, có giá trị sử dụng cao, có tiềm năng phát triển sản xuất, mở rộng thị trường, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước để có kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất và xúc tiến thương mại, góp phần phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn.

Điều 4. Cấp bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

1. Cấp huyện là cấp bình chọn được thực hiện trong phạm vi huyện, thị xã và thành phố; do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

2. Cấp tỉnh là cấp bình chọn được thực hiện trong phạm vi trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, do Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

Điều 5. Sản phẩm tham gia bình chọn

1. Sản phẩm tham gia bình chọn là một sản phẩm hoặc một bộ sản phẩm (sau đây gọi chung là sản phẩm).

2. Sản phẩm tham gia bình chọn là sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đang được sản xuất tại các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và do chính cơ sở, doanh nghiệp sản xuất ra sản phẩm đó đăng ký tham gia bình chọn.

3. Sản phẩm tham gia bình chọn không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

4. Sản phẩm tham gia bình chọn có khả năng sản xuất hàng loạt, với số lượng lớn, không phải là sản phẩm độc bản, đáp ứng được nhu cầu thị trường.

Điều 6. Phân nhóm các sản phẩm tham gia bình chọn

Sản phẩm tham gia bình chọn được phân thành các nhóm như sau:

1. Nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ (nguyên liệu từ gỗ, mây, tre, lá, cói, lục bình, đất, đá, kim loại, sợi các loại, nông sản).
2. Nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm.
3. Nhóm sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí.
4. Nhóm các sản phẩm khác.

Điều 7. Nguyên tắc tổ chức và tham gia bình chọn

1. Việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được thực hiện công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Được tổ chức bình chọn theo 2 (hai) cấp, gồm: cấp huyện và cấp tỉnh.

3. Một cơ sở công nghiệp nông thôn có thể đăng ký tham gia bình chọn cho một hoặc nhiều sản phẩm. Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (các cấp) được đăng ký tham gia bình chọn tại nhiều kỳ bình chọn. Việc bình chọn thực hiện theo trình tự quy định tại Quy chế này.

4. Cơ sở công nghiệp nông thôn gửi sản phẩm tham gia bình chọn trên nguyên tắc tự nguyện, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực đối với các thông tin liên quan đến sản phẩm của mình.

Điều 8. Tiêu chí bình chọn

1. Việc bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được đánh giá thông qua các tiêu chí cơ bản sau:

- a) Tiêu chí về đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất.
- b) Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường.
- c) Tiêu chí về tính văn hóa và thẩm mỹ.
- d) Tiêu chí khác.

2. Chi tiết các tiêu chí bình chọn và phiếu chấm điểm sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được thực hiện theo quy định tại Phụ lục số 3, 4 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

Chương II

HỘI ĐỒNG BÌNH CHỌN, BAN GIÁM KHẢO VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN

Điều 9. Hội đồng bình chọn

1. Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (sau đây gọi là Hội đồng bình chọn) các cấp được thành lập như sau:

a) Hội đồng bình chọn cấp huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập.

b) Hội đồng bình chọn cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân (cấp) tỉnh quyết định thành lập.

2. Thành viên của Hội đồng bình chọn hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Việc bổ sung hoặc thay thế các thành viên của Hội đồng bình chọn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định.

Điều 10. Cơ cấu, thành phần của Hội đồng bình chọn

1. Hội đồng bình chọn cấp huyện có 07 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phó Chủ tịch Hội đồng còn lại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

c) Các thành viên khác của Hội đồng là đại diện của một số đơn vị, tổ chức có liên quan; các nhà khoa học, các chuyên gia, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn.

2. Hội đồng bình chọn cấp tỉnh có 09 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Sở Công Thương; Phó Chủ tịch Hội đồng còn lại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

c) Các thành viên khác của Hội đồng là đại diện của một số đơn vị, tổ chức có liên quan; các nhà khoa học, các chuyên gia, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn.

Điều 11. Nhiệm vụ của Hội đồng bình chọn

1. Hội đồng bình chọn các cấp có nhiệm vụ: Thành lập Ban Giám khảo và Tổ chuyên môn giúp việc; tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của cấp tương ứng; đề xuất, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (sau đây gọi là Giấy chứng nhận).

2. Hội đồng bình chọn cấp huyện, cấp tỉnh có trách nhiệm lựa chọn, lập danh sách các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu nhất của cấp tương ứng đề đề xuất, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt.

3. Hội đồng bình chọn có trách nhiệm giải quyết các vướng mắc; xử lý kiến nghị và khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn do Hội đồng bình chọn cấp đó thực hiện.

Điều 12. Ban Giám khảo

1. Ban Giám khảo do Chủ tịch Hội đồng bình chọn của cấp tương ứng thành lập để giúp Hội đồng bình chọn đánh giá và bình chọn các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Ban Giám khảo chịu trách nhiệm trước Hội đồng bình chọn về kết quả bình chọn.

2. Ban Giám khảo có 07 thành viên gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên. Thành viên của Ban Giám khảo là các nhà khoa học, chuyên gia, cán bộ quản lý, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các nhóm sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn. Thành viên của Ban Giám khảo có thể là thành viên của Hội đồng bình chọn.

3. Ban Giám khảo có nhiệm vụ nghiên cứu hồ sơ, sản phẩm và tổ chức bình chọn theo các nguyên tắc và tiêu chí được quy định tại Quy chế này. Ban Giám khảo làm việc theo nguyên tắc công khai, minh bạch, kết luận theo đa số.

Điều 13. Hồ sơ đăng ký bình chọn

1. Hồ sơ đăng ký bình chọn cấp huyện:

Cơ sở công nghiệp nông thôn gửi 02 (hai) bộ hồ sơ (kèm theo bản hồ sơ điện tử) tới Hội đồng bình chọn (gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) khi thực hiện đăng ký tham gia bình chọn. Hồ sơ được sử dụng liên thông cho các cấp bình chọn. Hồ sơ gồm:

a) Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm của các cơ sở công nghiệp nông thôn (theo mẫu tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương) kèm theo bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương.

b) Bản thuyết minh, mô tả giới thiệu về sản phẩm đăng ký bình chọn (theo mẫu tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương) kèm theo 03 ảnh màu, cỡ tối thiểu (10 x 15)cm của sản phẩm được chụp tại 3 góc độ khác nhau (chính diện, mặt bên, từ trên xuống).

c) Bản sao hợp lệ các tài liệu khác còn giá trị pháp lý liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: Chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác.

2. Hồ sơ đăng ký bình chọn cấp tỉnh

- a) Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn như quy định tại Khoản 1 Điều này.
- b) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện còn giá trị.
- c) Văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện kèm theo danh sách trích ngang các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh (theo mẫu tại Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương).
- d) Trong trường hợp không tổ chức bình chọn cấp huyện, thì cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh lập 02 bộ hồ sơ như quy định tại Khoản 1 Điều này gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, có văn bản gửi đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh.

Điều 14. Lưu giữ hồ sơ bình chọn

1. Hồ sơ bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện được lưu giữ tại Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, thị xã và thành phố.
2. Hồ sơ bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh lưu tại Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương.
3. Thời hạn bảo quản hồ sơ bình chọn các cấp thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương III

TỔ CHỨC BÌNH CHỌN VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Điều 15. Thời gian tổ chức bình chọn sản phẩm

Cấp huyện và cấp tỉnh được tổ chức định kỳ 02 (hai) năm một lần. Đối với các trường hợp đặc biệt, đột xuất thì thời gian tổ chức bình chọn sản phẩm được thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Điều 16. Địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ và sản phẩm

1. Cấp huyện

a) Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được gửi trực tiếp đến Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (Cơ quan thường trực Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện).

b) Thời gian nộp hồ sơ tham gia bình chọn cấp huyện trước ngày 15 tháng 7 của năm bình chọn.

c) Trong thời gian 30 ngày tính từ thời điểm kết thúc nhận hồ sơ, Hội đồng bình chọn cấp huyện tổ chức bình chọn và thông báo kết quả bình chọn.

2. Cấp tỉnh

a) Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được gửi trực tiếp đến Sở Công Thương – cơ quan thường trực Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh (theo địa chỉ: Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thuộc Sở Công Thương).

b) Thời hạn nộp hồ sơ tham gia bình chọn cấp tỉnh trước ngày 15 tháng 9 của năm bình chọn.

c) Trong thời gian 30 ngày tính từ thời điểm kết thúc nhận hồ sơ, Hội đồng bình chọn cấp tỉnh tổ chức bình chọn và thông báo kết quả bình chọn.

3. Ngoài các hồ sơ, đơn vị tham gia bình chọn phải gửi sản phẩm cụ thể về Hội đồng bình chọn theo thời gian, địa điểm quy định trên.

Trong trường hợp đặc biệt (sản phẩm có kích thước, trọng lượng quá lớn hoặc sản phẩm có đặc điểm đặc thù khác không phù hợp khi vận chuyển, bảo quản) cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia bình chọn không thể gửi sản phẩm đến địa điểm quy định, Chủ tịch Hội đồng bình chọn sẽ xem xét và quyết định phương thức bình chọn đối với sản phẩm đó.

4. Sản phẩm sau khi bình chọn được trả lại cho cơ sở công nghiệp nông thôn. Trường hợp giữ lại để trưng bày tại Hội chợ triển lãm hoặc lưu giữ, trưng bày tại nơi trưng bày, giới thiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn cấp huyện, cấp tỉnh, phải được sự đồng ý của chủ cơ sở công nghiệp nông thôn.

Điều 17. Tổ chức bình chọn

1. Trên cơ sở thực tế hồ sơ và sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn, Trưởng Ban Giám khảo có thể xem xét đề xuất các khung điểm chi tiết theo các nội dung của 4 tiêu chí quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, trình Chủ tịch Hội đồng bình chọn quyết định để tổ chức bình chọn.

2. Ban Giám khảo tiến hành chấm điểm (theo mẫu tại Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương) theo nguyên tắc độc lập, công bằng, khách quan; từng thành viên tự chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá của mình.

3. Trưởng Ban Giám khảo lập biên bản tổng hợp kết quả chấm điểm bình chọn gửi Hội đồng bình chọn.

Điều 18. Công nhận kết quả và cấp Giấy Chứng nhận

1. Sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận phải đáp ứng các quy định tại Điều 5 và Điều 8 Quy chế này; được Ban Giám khảo chấm điểm, điểm bình quân đạt từ 70 điểm trở lên. Cơ cấu và số lượng sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận do Hội đồng bình chọn quyết định.

2. Căn cứ vào kết quả bình chọn Hội đồng bình chọn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu theo thẩm quyền quy định tại Quy chế này. Kết quả bình chọn sản phẩm được thông báo đến các cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm tham gia bình chọn và công bố trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với sản phẩm bình chọn cấp huyện và trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương đối với sản phẩm bình chọn cấp tỉnh.

3. Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu có giá trị tính từ ngày được cấp đến hết ngày 31 tháng 12 của năm thứ tư (năm thứ nhất là năm cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận).

4. Mẫu Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện và cấp tỉnh theo quy định tại Phụ lục số 6 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 19. Tổ chức trao Giấy chứng nhận

1. Hội đồng bình chọn tổ chức trao Giấy chứng nhận cho các cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được công nhận.

2. Lễ trao Giấy chứng nhận phải được tổ chức nghiêm túc, trang trọng, phù hợp với điều kiện của địa phương. Việc lựa chọn thời gian trao Giấy chứng nhận do Hội đồng bình chọn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Khuyến khích các đơn vị tổ chức sự kiện, các hiệp hội ngành nghề, các cơ quan, đơn vị thông tin truyền thông, các doanh nghiệp tham gia, phối hợp với Hội đồng bình chọn trong việc thực hiện các hoạt động tuyên truyền về công tác bình chọn, tổ chức tôn vinh và quảng bá cho sản phẩm được công nhận.

Điều 20. Kinh phí tổ chức bình chọn

Kinh phí tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện, cấp tỉnh hàng năm trong nguồn kinh phí khuyến công địa phương của cấp bình chọn; kết hợp với các nguồn kinh phí thực hiện của cơ sở, doanh nghiệp; tài trợ và đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Xử lý khiếu nại, thu hồi giấy chứng nhận

1. Thời hiệu khiếu nại đối với kết quả bình chọn là 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

2. Hội đồng bình chọn có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.

3. Trong trường hợp cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được công nhận vi phạm các quy định pháp luật và các quy định của Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm Hội đồng bình chọn có thể trình cấp có thẩm quyền xử lý hoặc thu hồi lại Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

Chương IV
QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ SỞ CÔNG NGHIỆP
NÔNG THÔN CÓ SẢN PHẨM ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Điều 22. Quyền lợi của cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được cấp giấy chứng nhận

Trong thời hạn của Giấy chứng nhận, cơ sở công nghiệp nông thôn được hưởng các quyền lợi:

1. Được phép in hoặc dán nhãn Logo của Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên sản phẩm hoặc bao bì của sản phẩm được công nhận.

2. Được tặng thưởng bằng tiền mặt từ nguồn kinh phí khuyến công và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Mức thưởng bằng tiền từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương cho cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định.

3. Được cung cấp thông tin, tư vấn hướng dẫn tiếp cận các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước; tư vấn lập dự án đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

4. Được ưu tiên xét hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương để: Đào tạo nghề, truyền nghề; nâng cao năng lực quản lý; xây dựng chiến lược kinh doanh, marketing; xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất sản phẩm; tham gia các hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm; xây dựng, đăng ký nhãn hiệu; xây dựng trang thông tin điện tử (website) của cơ sở và các nội dung ưu tiên, hỗ trợ khác để phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Được đăng tải thông tin giới thiệu về sản phẩm trên các phương tiện thông tin ở địa phương.

Điều 23. Trách nhiệm của cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được cấp giấy chứng nhận

Trong thời hạn của Giấy chứng nhận, cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm:

1. Sản xuất và phát triển sản phẩm được công nhận với tiêu chuẩn chất lượng mà cơ sở đã cam kết tại hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn.

2. Định kỳ hàng năm, báo cáo Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tham gia bình chọn về kết quả hỗ trợ từ khuyến công, các chính sách của Nhà nước và tình hình sản xuất kinh doanh của cơ sở.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập hồ sơ theo quy định để được hỗ trợ từ khuyến công, các nguồn kinh phí khác và các ưu đãi hỗ trợ khác của Nhà nước cho đầu tư phát triển sản phẩm.

4. Phối hợp với Hội đồng bình chọn giải quyết các khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn sản phẩm của cơ sở (nếu có).

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 24. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Sở Công Thương là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện Quy chế này tại địa phương.

2. Xây dựng kế hoạch bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định. Hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện.

3. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.

4. Hướng dẫn các cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận lập đề án khuyến công trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để hỗ trợ phát triển sản phẩm.

5. Tổng hợp, theo dõi hồ sơ đăng ký bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện; tạo lập, cập nhật hồ sơ điện tử đăng ký bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh vào hệ thống cơ sở dữ liệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, đồng thời gửi đăng ký bình chọn cấp tỉnh.

6. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Cục Công Thương địa phương kết quả tổ chức bình chọn; kết quả hỗ trợ từ khuyến công, các chính sách của Nhà nước và tình hình sản xuất kinh doanh của các cơ sở có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn.

Điều 25. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí khuyến công địa phương thực hiện công tác bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh đúng theo quy định.

Điều 26. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện phù hợp với kế hoạch chung được duyệt; tạo lập hồ sơ điện tử đăng ký bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện, cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu về sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, đồng thời gửi đăng ký bình chọn cấp tỉnh.

2. Thành lập Hội đồng bình chọn và phê duyệt quyết định công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện.

3. Tuyên truyền, vận động các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp.

4. Phê duyệt danh sách sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện để đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.

5. Lập kế hoạch phát triển các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu ở địa phương. Hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện để cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được thụ hưởng kinh phí khuyến công, tiếp cận các nguồn vốn và các chính sách ưu đãi hỗ trợ khác của Nhà nước để đầu tư phát triển sản xuất.

6. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Sở Công Thương kết quả bình chọn; kết quả hỗ trợ từ các chính sách của Nhà nước và tình hình sản xuất kinh doanh của các cơ sở có sản phẩm được công nhận trên địa bàn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế này thì các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tuấn